

Số: 300/2019/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 04 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 33/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Hồ Văn T, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: ấp 1, xã VLA, huyện BC, Thành phố H.

Bà Lê Thị T, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: ấp 1, xã VLA, huyện BC, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 3 năm 2019, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Văn T và bà Lê Thị T thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận ký kết hôn số 04/2001, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường 28, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/02/2001 không còn giá trị pháp lý.

[2]. Về con chung: Ông T và bà T có 03 người con chung tên Hồ Văn Anh T, giới tính nam, sinh ngày 26/12/1998 (đã trưởng thành), Hồ Văn Anh P, giới tính nam, sinh ngày 22/8/2001 và Hồ Thị Anh T, giới tính nữ, sinh ngày 20/8/2002. Bà Lê Thị T là người trực tiếp nuôi con tên Hồ Văn Anh P và Hồ Thị Anh T, ông Hồ Văn T không cấp dưỡng nuôi con.

Ông T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau này.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa án không đặt ra để giải quyết.

[4]. Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do ông Hồ Văn T và bà Lê Thị T chịu nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà ông T và bà T đã nộp theo biên lai thu số 0006665 ngày 03/01/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Văn T và bà Lê Thị T thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận ký kết hôn số 04/2001, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường 28, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/02/2001 không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Ông T và bà T có 03 người con chung tên Hồ Văn Anh T, giới tính nam, sinh ngày 26/12/1998 (đã trưởng thành), Hồ Văn Anh P, giới tính nam, sinh ngày 22/8/2001 và Hồ Thị Anh T, giới tính nữ, sinh ngày 20/8/2002. Bà Lê Thị T là người trực tiếp nuôi con tên Hồ Văn Anh P và Hồ Thị Anh T, ông Hồ Văn T không cấp dưỡng nuôi con.

Ông T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau này.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa án không đặt ra để giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do ông Hồ Văn T và bà Lê Thị T chịu nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà ông T và bà T đã nộp theo biên lai thu số 0006665 ngày 03/01/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Bình Chánh;
- UBND phường 28, quận BT;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tấn Việt